

Bản án số: 79/2025/HS-ST

Ngày: 17/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Liên

2/ Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN THẢO V, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2001 tại Hải Phòng; Nơi đăng ký thường trú: 1 Đ, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N và bà: Ngô Thị L; Chồng, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 08/01/2025. (Có mặt).

- Bị hại: Chị Phạm Quỳnh Hạnh D, sinh năm 2002; Địa chỉ: A Đồng Nai, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2022, chị Phạm Quỳnh H D đến tiệm “Vye Hair and Café” do Nguyễn Thảo V làm chủ để trang điểm nên quen biết nhau và trở thành bạn bè. Khoảng tháng 10/2022, khi đang ngồi cùng chị D uống cà phê thì V thấy trên màn hình điện thoại của chị D tại ứng dụng Facebook có tin nhắn của một nam thanh niên gửi cho chị D có hình ảnh chụp lại màn hình điện thoại có nội dung “nhận tìm SugerDadddy lương ổn” kèm tin nhắn “Chu cấp 15 triệu được không? Và yêu cầu cung cấp hình ảnh”. V thấy chị D bức tức trả lời “15 triệu ít”. Thấy vậy, V đã ngăn

cản chị D về việc làm trên và yêu cầu chị D dừng, không được gửi ảnh. V đã cầm điện thoại của chị D để xóa bài viết của chị D trên trang mạng đó (V không nhớ tên trang). Trong quá trình chơi với chị D thì V còn tự tạo ra một tài khoản tên “Minhnh” trên trang mạng xã hội Instagram, làm nghề buôn bán thiết bị Iphone để kết bạn, nói chuyện với chị D do chị D thường xuyên mua, đổi các thiết bị Iphone.

Đến đầu năm 2024, do cần tiền tiêu xài, V nảy sinh việc sử dụng thông tin bất lợi trên của chị D để lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị D. V sử dụng tài khoản tên “Minhnh” để nhắn tin cho chị D nói việc “nhà báo biết được việc chị D đăng bài viết “nhận tìm SugerDaddy lương ổn”, chị D là người nổi tiếng trên mạng Instagram, nếu để biết việc này thì sẽ bị ảnh hưởng. Nếu muốn nhà báo không đăng bài thì phải cho nhà báo số tiền 400.000.000 đồng, M sẽ giúp cho một phần tiền, số tiền còn lại V sẽ giúp”. Chiều tối cùng ngày, V sử dụng tài khoản tên “PiPsal” của V trên trang mạng xã hội I để nhắn tin cho chị D nói “M đã đưa cho nhà báo 200.000.000 đồng còn V đã bán chiếc túi Hermes của V được 250.000.000 đồng và đã đưa hết số tiền này cho nhà báo”. V tiếp tục nói với chị D là chỉ cần trả cho V số tiền 250.000.000 đồng còn số tiền 200.000.000 đồng là M cho chị D nên không phải trả lại cho M. Chị D nói sẽ trả số tiền 250.000.000 đồng cho V bằng cách trả góp, V đồng ý. Sau đó, khoảng từ 1 đến 2 tuần, chị D gặp V tại quán cà phê hay quán ăn để đưa tiền mặt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng cho V, thỉnh thoảng có kèm theo tiền Đô la Mỹ (USD) tại các địa điểm quán C địa chỉ 2 P, Phường B, quận P; Quán ăn thịt nướng Hàn Quốc địa chỉ số D T, Phường B, quận T; chị D chỉ có lần đầu tiên đưa V số tiền 22.000.000 đồng tại nhà thuê của V tại địa chỉ A H, Phường G, quận P. Tổng cộng V đã nhận của Duyên số tiền 58.300.000 đồng và 700USD. V đã sử dụng số tiền này để sinh sống, nuôi em trai và trả tiền thuê nhà. Sau đó, V cảm thấy hối lỗi về hành vi sai trái với chị D nên V đã sử dụng số tiền do chị D chuyển để mua tặng cho chị D một chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax trị giá 35.459.000 đồng và trả lại cho chị Duyên S tiền mặt là 7.680.000 đồng vào giữa tháng 12/2024.

Kết quả xác minh tại Ngân hàng TMCP K, tài khoản số 19033187530012 của chị Phạm Quỳnh Hạnh D đã rút tiền tài khoản từ ngày 19/4/2024 đến ngày 05/10/2024 với tổng số tiền 58.300.000 đồng. Chị D trình bày rút tiền từ tài khoản trên để đưa tiền mặt cho V.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 17/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: Tiền đô la Mỹ 700USD x đơn giá 25.530 đồng có trị giá 17.871.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thảo V đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được. V khai vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn (Cha mẹ ly hôn từ năm 2017), V và mẹ cùng em trai ở tại Thành phố Hồ Chí Minh. Vào năm 2024, mẹ V làm ăn thua lỗ phải trốn nợ nên V và em trai phải đi ở thuê, không có tiền để sinh sống nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị D như trên.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Iphone 16 Promax thu giữ của Nguyễn Thảo V.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Quỳnh Hạnh D đã nhận lại tài sản do V bồi thường khắc phục là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax trị giá 35.459.000 đồng và số tiền là 7.680.000 đồng, nên không yêu cầu V bồi thường số tiền còn lại và không có yêu cầu gì khác. Đồng thời, chị D đề nghị xử lý V với hình thức thấp nhất.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thảo V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo *từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù*.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thảo V, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thảo V biết chị Phạm Quỳnh Hạnh D có đăng thông tin cá nhân nhạy cảm trên mạng xã hội Instagram nên đã nói với chị D có nhà báo đã biết sự việc chị D đăng tin và biết chị D là người nổi tiếng trên mạng xã hội Instagram, nếu không đưa tiền cho nhà báo thì họ sẽ công khai thông tin chị D đã đăng làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của chị D và gia đình chị D. V nói sẽ giúp chị D đưa tiền cho nhà báo trước để họ không công khai thông tin chị D

đã đăng, chị D trả lại tiền cho V sau. Chị D tin và nhiều lần đưa cho bị cáo tổng cộng số tiền 58.300.000 đồng và 700 USD (Tương đương là 17.871.000 đồng) trong thời gian từ ngày 19/4/2024 đến ngày 05/10/2024, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo hộ mà còn gây mất lòng tin giữa con người với nhau. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là bị pháp luật ngăn cấm và trừng trị nhưng do tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo đã nhiều lần chiếm đoạt tiền của bị hại với mỗi lần từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Bị hại có đơn bãi nại và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vì hoàn cảnh gia đình mà nhất thời nảy sinh lòng tham dẫn đến hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khi lượng hình đối với bị cáo cũng thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Quỳnh Hạnh D đã được bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thảo V 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2025.

[2] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax.

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 116/BB/2025 ngày 16/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan CSĐT CATPHCM (PC02);
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Thiện